

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2022/TLST-DS ngày 7 tháng 7 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SG.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc

Địa chỉ: 35A Nguyễn Hồng, phường 1, quận G, tp. H

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Xuân Hạnh P – Giám đốc chi nhánh K.

Người được uỷ quyền lại: Bà Phạm Nguyễn Yến H

Địa chỉ: 73A Phan Đình Phùng, phường Quang Trung, tp K, tỉnh K

- Bị đơn: Anh A Ha, sinh năm 1989.

Chị Y Kh, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Kơ Tu, xã Hơ Moong, huyện ST, tỉnh K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các bên đương sự thống nhất buộc ông A Ha và bà Y Kh phải trả cho Ngân hàng TMCP SG tổng số tiền **263.762.891 đồng** (Hai trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm chín mươi một đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/8/2022 đến ngày trả hết nợ cho Ngân hàng.

Phương thức trả: Trả một lần, vào ngày 30/10/2022.

Nếu đến ngày 30/10/2022 ông/bà A Ha – Y Kh không thanh toán được cho Ngân hàng số tiền nợ trên thì đồng ý phát mãi tài sản bảo đảm để thanh toán số nợ. Trường hợp sau khi bán tài sản đảm bảo mà không đủ bù đắp số tiền vốn gốc nợ vay, tiền lãi vay, lãi phạt có liên quan, chi phí tòa án, chi phí phát mãi tài sản (nếu có) thì ông A Ha và bà Y Kh có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

Ông/bà A Ha - Y Kh nhận chịu tiền xem xét thẩm định tại chỗ tài sản là **2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm ngàn đồng)**.

Các bên đương sự thỏa thuận nếu đến thời điểm thanh toán theo thỏa thuận của các bên, mà ông A Ha và bà Y Kh chưa trả số tiền nêu trên thì ông A Ha và bà Y Kh phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 3 Điều 144 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Ông A Ha và bà Y Kh là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG số tiền 6.331.000 đồng (*Sáu triệu ba trăm ba mươi một nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004121 ngày 06/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ST, tỉnh K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND H.ST;
- Chi cục THADS H.ST;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lâm

